

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
ĐỐI VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
A	LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - KINH TẾ - QUẢN LÝ ĐÔ THỊ - TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG		
I	TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH	100	96
1	Tiêu chí 1: Giải ngân các nguồn vốn	10	6
*	Điểm đánh giá = điểm tối đa (x) tỷ lệ giải ngân vốn		
-	Giải ngân vốn thực hiện Chương trình mục tiêu; dự án đầu tư do phường, xã làm chủ đầu tư	6	1
-	Giải ngân các chế độ, chính sách khác	4	4
2	Tiêu chí 2: Về quản lý đầu tư công	20	20
-	Giải ngân vốn đầu tư công (bao gồm kế hoạch vốn ngân sách cấp xã; kế hoạch vốn ngân sách thành phố đối với các công trình do UBND xã, phường làm chủ đầu tư): Điểm đánh giá = điểm tối đa (x) tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư	10	10
-	Số công trình khởi xây dựng mới đúng thời gian được giao: Điểm đánh giá = điểm tối đa (x) tỷ lệ công trình khởi công đúng thời gian được giao.	10	10
3	Tiêu chí 3: Tình hình thực hiện quyết toán dự án hoàn thành	10	10
-	Điểm đánh giá = điểm tối đa (x) tỷ lệ nộp hồ sơ quyết toán hoặc quyết toán so với tổng hồ sơ tồn đọng.	10	10
4	Tiêu chí 4: Lập và gửi báo cáo xây dựng dự toán	10	10
-	Lập báo cáo chính xác, đầy đủ theo biểu mẫu quy định; gửi báo cáo theo đúng thời hạn được giao	10	10
-	Lập báo cáo chính xác, đầy đủ theo biểu mẫu quy định; gửi báo cáo chậm không quá 5 ngày so với thời hạn được giao	5	
-	Các trường hợp còn lại	0	
5	Tiêu chí 5: Phân bổ dự toán ngân sách	5	5
-	Phân bổ dự toán phù hợp, đúng quy định, đúng thời hạn quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành	5	5
-	Các trường hợp còn lại	0	
6	Tiêu chí 6: Công khai ngân sách	5	5
-	Thực hiện công khai dự toán, quyết toán, tình hình thu - chi ngân sách đầy đủ, theo đúng thời hạn quy định	5	5
-	Các trường hợp còn lại	0	

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
*	Lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách	10	10
-	Lập báo cáo chính xác, đầy đủ theo biểu mẫu quy định; gửi báo cáo theo đúng thời hạn được giao	10	10
-	Lập báo cáo chính xác, đầy đủ theo biểu mẫu quy định; gửi báo cáo chậm không quá 5 ngày theo đúng thời hạn được giao	5	
-	Các trường hợp còn lại	0	
*	Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công	10	10
-	Ban hành đầy đủ theo quy định.	10	10
-	Có ban hành nhưng chưa đầy đủ	5	
-	Chưa ban hành	0	
*	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	10	10
-	Điểm đánh giá = điểm tối đa (x) tỷ lệ số kiến nghị được thực hiện.	10	10
*	Tình hình phối hợp thực hiện các báo cáo theo yêu cầu	10	10
-	Phối hợp thực hiện báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn	10	10
-	Phối hợp thực hiện báo cáo chưa đầy đủ hoặc không đúng thời hạn	5	
-	Phối hợp thực hiện báo cáo không đầy đủ hoặc không đúng thời hạn	0	
II	THUẾ	100	90
1	Tiêu chí 1: Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách được giao	30	20
-	Đạt 100% dự toán pháp lệnh thu ngân sách trở lên	30	
-	Đạt từ 95% đến dưới 100% dự toán pháp lệnh thu ngân sách trở lên	25	
-	Đạt từ 90% đến dưới 95% dự toán pháp lệnh thu ngân sách trở lên	20	20
-	Đạt dưới 90% dự toán pháp lệnh thu ngân sách trở lên	15	
2	Tiêu chí 2: Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách	30	30
-	Thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm trong công tác phối hợp thu ngân sách	30	30
-	Đã triển khai công tác phối hợp thu ngân sách nhưng chưa thường xuyên	20	
-	Công tác phối hợp thu ngân sách nhà nước còn hạn chế, mang tính hình thức	10	
3	Tiêu chí 3: Công tác tổ chức phối hợp thu nợ thuế	20	20
-	Có nhiều biện pháp thu hồi nợ thuế trên địa bàn quản lý, đạt kết quả tốt	20	20
-	Đã phối hợp thu nợ thuế trên địa bàn, nhưng chưa đạt hiệu quả cao	17	
-	Chưa làm hết trách nhiệm, vai trò, vị trí trong công tác thu nợ thuế	12	
4	Tiêu chí 4: Công tác về tuyên truyền về chính sách thuế	10	10
-	Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thuế đến người nộp thuế đạt hiệu quả cao	10	10
-	Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thuế còn hạn chế	7	
5	Điểm thưởng	10	10
-	Hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách đầu tiên	10	

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Công tác phối hợp thu nợ trong năm đạt hiệu quả cao nhất	5	10
III	KINH TẾ	100	95
1	Tiêu chí 1: Thực hiện đúng hạn các báo cáo, văn bản chỉ đạo	20	20
-	Thực hiện các báo cáo định kỳ đúng thời hạn (mỗi báo cáo chậm trừ 01 điểm)	10	10
-	Thực hiện báo cáo đúng hạn các nhiệm vụ do UBND Thành phố giao tại các văn bản hàng ngày về lĩnh vực kinh tế (mỗi văn bản chậm trừ 01 điểm)	10	10
2	Tiêu chí 2: Xây dựng nông thôn mới (chỉ chấm điểm đối với xã xây dựng NTM. Các phường đạt điểm tối đa 15 điểm do không có tiêu chí NTM)	15	15
-	Thực hiện việc rà soát các tiêu chí nông thôn mới theo quy định mới của Tỉnh đảm bảo tiến độ	5	5
-	Tỷ lệ kết quả thực hiện các tiêu chí đạt được so sánh với tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu (tiêu chí mới)	10	10
	+ Điểm tối đa (10 điểm) x tỷ lệ % kết quả đạt được của đơn vị (tỷ lệ đạt dưới 40 % không có điểm, điểm liệt)		
3	Tiêu chí 3: tiêu chí về nông nghiệp và phát triển nông thôn	30	25
-	Tỷ lệ tích tụ, tập trung ruộng đất đạt được so với chỉ tiêu UBND Thành phố giao (áp dụng đối với địa phương được giao chỉ tiêu; đối với địa phương không được giao chỉ tiêu thì coi như đã đạt được 100%)	15	15
-	Tỷ lệ gia súc, gia cầm được tiêm phòng so với kế hoạch UBND Thành phố giao (tính điểm theo tỷ lệ % đạt được)	5	5
-	Tỷ lệ thực hiện làm đê mốt sinh học trong chăn nuôi so với kế hoạch của UBND Thành phố giao (tính theo tỷ lệ % đạt được)	5	0
-	Có sản phẩm tham gia chương trình OCOP (trường hợp được công nhận 4* được cộng thêm 10 điểm thưởng; trường hợp được công nhận 3* được cộng thêm 5 điểm thưởng)	5	5
4	Tiêu chí 4: Thực hiện nhiệm vụ phát triển Thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp	25	25
-	Có sản phẩm tham gia xét công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (trường hợp được công nhận được cộng 5 điểm thưởng); đối với năm không hợp bình xét sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu thì tất cả các phường, xã đạt điểm tối đa.	5	5
-	Tỷ lệ các cơ sở ký cam kết, được cấp giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực công thương, nông nghiệp trên địa bàn (tính theo tỷ lệ %)	5	5
-	Số hộ kinh doanh phường, xã vận động thực hiện việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để quản lý (cứ 5 hộ đối với xã và 15 hộ đối với phường trong 1 năm được tính 1 điểm)	10	10
-	Quản lý kinh doanh vật tư nông nghiệp, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc (điểm tối đa là 5 điểm. Trên địa bàn phường, xã nào bị phát hiện và bị cơ quan có thẩm quyền xử lý thì trừ 1 điểm/ 1 vụ việc)	5	5
5	Tiêu chí 5: Thực hiện công tác hoạt động KHCN	10	10
-	Thực hiện xây dựng và áp dụng hiệu quả HTQL chất lượng ISO 9001:2015	10	10
-	Không áp dụng HTQL chất lượng ISO 9001:2015	0	

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
IV	QUẢN LÝ ĐÔ THỊ	100	96
1	Tiêu chí 1: Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, báo cáo theo yêu cầu	10	10
-	Thực hiện báo cáo trước thời gian theo quy định và báo cáo đúng nội dung, trọng tâm (có các đề xuất, góp ý mới).	10	10
-	Thực hiện báo cáo đúng thời gian theo quy định và tham mưu đúng nội dung	8	
-	Thực hiện báo cáo đúng thời gian theo quy định	7	
-	Không thực hiện hoặc thực hiện báo cáo chậm so với thời gian quy định và không đúng nội dung báo cáo	0 - 6	
2	Tiêu chí 2: Thực hiện công tác trật tự đô thị và trật tự xây dựng	25	23
-	Thực hiện tốt công tác Quản lý giám sát trật tự đô thị và trật tự xây dựng không để xảy ra vi phạm	25	
-	Thực hiện khá tốt công tác Quản lý giám sát trật tự đô thị và trật tự xây dựng có xảy ra vi phạm nhỏ nhưng được phát hiện xử lý kịp thời	23	23
-	Thực hiện công tác Quản lý giám sát trật tự đô thị và trật tự xây dựng có xảy ra vi phạm, được phát hiện nhưng xử lý còn chậm	21	
-	Thực hiện công tác Quản lý giám sát trật tự đô thị và trật tự xây dựng để xảy ra vi phạm, không xử lý hoặc xử lý kéo dài	0 - 18	
3	Tiêu chí 3: Thực hiện công tác Quản lý chất lượng công trình (chủ đầu tư)	20	20
-	Thực hiện công tác Quản lý giám sát chất lượng công trình không để xảy ra sai phạm (công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng, mỹ quan)	20	20
-	Thực hiện công tác Quản lý giám sát chất lượng công trình không để xảy ra sai phạm	18	
-	Thực hiện công tác Quản lý giám sát chất lượng công trình để xảy ra sai sót nhỏ kịp thời chỉnh sửa	16	
-	Thực hiện công tác Quản lý giám sát chất lượng công trình để xảy ra sai phạm, không xử lý kịp thời	0 - 14	
4	Tiêu chí 4: Thực hiện các công trình thuộc chương trình mục tiêu	25	23
-	Triển khai các công trình đảm bảo chất lượng, thời gian và phù hợp với khối lượng kế hoạch đăng ký	25	
-	Triển khai các công trình đảm bảo chất lượng và thời gian	23	23
-	Triển khai các công trình đảm bảo chất lượng nhưng còn chậm và phải điều chỉnh bổ sung	21	
-	Triển khai các công trình không đảm bảo thời gian và kế hoạch đăng ký	0 - 19	
5	Tiêu chí 5: Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác (quản lý Hạ tầng kỹ thuật, cây xanh đô thị, chiếu sáng...)	0 - 20	20
V	TÀI NGUYÊN – MÔI TRƯỜNG	100	95
1	Tiêu chí 1: Xử lý đối với từng khu đất được giao đất, cho thuê đất trái thẩm quyền	20	20
-	Không phát sinh thêm trường hợp giao cho thuê đất trái thẩm quyền trong năm	5	5
-	Chấn chỉnh và khắc phục việc sử dụng sai mục đích xong trong năm 2022	15	15
2	Tiêu chí 2: Nghị quyết 15 (ngày 04/8/2021 của HĐND thành phố Hà Tĩnh về quy	20	20

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	<i>định một số cơ chế hỗ trợ phát triển nông nghiệp đô thị, xây dựng cơ sở hạ tầng và quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2023)</i>		
*	Các địa phương được hỗ trợ đo đạc	10	10
-	Triển khai đo đạc đảm bảo chất lượng, thời gian và phù hợp với khối lượng kế hoạch đăng ký	10	10
-	Triển khai đo đạc đảm bảo chất lượng nhưng còn chậm và phải điều chỉnh bổ sung	5	
-	Triển khai đo đạc không đảm bảo thời gian và kế hoạch đăng ký	0	
*	Hoàn thành việc trồng cây bao các nghĩa trang	10	10
-	Triển khai các công trình đảm bảo chất lượng, thời gian và phù hợp với khối lượng kế hoạch đăng ký	10	
-	Triển khai các công trình đảm bảo chất lượng nhưng còn chậm và phải điều chỉnh bổ sung	5	
-	Triển khai các công trình không đảm bảo thời gian và kế hoạch đăng ký	0	
3	Tiêu chí 3: Xử lý lấn chiếm	20	15
-	Thông kê việc lấn chiếm đến từng thửa đất	5	
-	Thành lập tổ xử lý lấn chiếm và có kế hoạch thực hiện báo cáo UBND thành phố	5	5
-	Hoàn thành phương án xác định đất lấn chiếm	10	10
4	Tiêu chí 4: Xử lý đơn thư: Không để phát sinh đơn thư vượt cấp	10	10
5	Tiêu chí 5: Vệ sinh, môi trường	30	
*	Hoàn thành chỉ tiêu phân loại rác trong năm	15	15
-	Đạt mục tiêu đề ra	15	15
-	≥95-100% mục tiêu đề ra	13	
-	≥90-95% mục tiêu đề ra	11	
-	≥85-90% mục tiêu đề ra	9	
-	≥80-85% mục tiêu đề ra	8	
-	≥75-80% mục tiêu đề ra	7	
-	≥70-75% mục tiêu đề ra	6	
-	≥60-70% mục tiêu đề ra	5	
-	≥50-60% mục tiêu đề ra	4	
-	≥40-50% mục tiêu đề ra	3	
-	≥30-40 % mục tiêu đề ra	2	
-	<30%	1	
*	Hoàn thành thu giá dịch vụ theo Nghị quyết 24 đạt chỉ tiêu	15	15
-	Tỷ lệ thu đạt 100%	15	15
-	95% < Tỷ lệ thu <100%	13	
-	90% < Tỷ lệ thu ≤95% mục tiêu đề ra	11	
-	85% < Tỷ lệ thu ≤90%	9	
-	80% < Tỷ lệ thu ≤85%	8	
-	75% < Tỷ lệ thu ≤80%	7	

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	65% < Tỷ lệ thu ≤ 70%	6	
-	60% < Tỷ lệ thu ≤ 65%	5	
-	50% < Tỷ lệ thu ≤ 60%	4	
-	40% < Tỷ lệ thu ≤ 50%	3	
-	30% < Tỷ lệ thu ≤ 40%	2	
-	≤ 30%	1	
B	LĨNH VỰC VĂN HÓA – GIÁO DỤC – Y TẾ		
VI	VĂN HÓA – THÔNG TIN – THỂ DỤC THỂ THAO	100	90
1	Tiêu chí 1: Xây dựng đô thị văn minh (chỉ chấm điểm đối với phường xây dựng đô thị văn minh. Các xã đạt điểm tối đa 15 điểm do không có tiêu chí Xây dựng đô thị văn minh)	15	15
-	Có 02 TDP trở lên được công nhận TDP mẫu đạt điểm tối đa	10	10
	Xây dựng và có tối thiểu 01 TDP được công nhận tổ dân phố mẫu: 5 điểm.		
-	Thực hiện tốt QLNN về quảng cáo trên tuyến đường: mỗi tuyến được 2 điểm (tuyến đường không có quảng cáo vặt; không có biển quảng cáo, biển hiệu đặt để treo gác sai quy định, vi phạm nội dung quảng cáo; không có pano, biển vẫy, phướn, băng rôn treo lủng, tháo dỡ không phép, sai phép, không đảm bảo mỹ quan đô thị; không có quảng cáo bằng âm thanh, loa kéo...)	5	5
2	Tiêu chí 2: Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao	10	10
-	Tổ chức tốt hoạt động liên hoan, hội diễn nghệ thuật quần chúng, dân ca Ví giặm Nghệ Tĩnh, Hội thi văn hóa văn nghệ có tính lan tỏa lớn, thu hút được đông đảo người dân tham gia: mỗi hoạt động được 3 điểm	5	5
-	Tổ chức được giải thể thao thu hút đông đảo nhân dân trong và ngoài địa bàn tham gia: mỗi giải được 2 điểm (100% thôn tổ dân phố tham gia giải, thu hút tối thiểu 1000 người xem cổ vũ, có báo cáo thông tin tổ chức và ảnh chụp minh chứng quy mô hoạt động)	5	5
3	Tiêu chí 3: Tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao do Thành phố tổ chức	10	5
	+ Tham gia đầy đủ các hoạt động VH-TDĐT do thành phố tổ chức	10	5
	+ Không tham gia 01 hoạt động trừ 5 điểm, không tham gia 02 hoạt động trở lên không tính điểm tiêu chí này		
4	Tiêu chí 4: Thực hiện tốt nếp sống văn hóa, văn minh trong việc cưới, việc tang (mỗi vi phạm như tổ chức đám cưới mời đông khách, gây lãng phí/ dựng rạp trong lòng đường, vỉa hè sai quy định/ phát âm thanh loa máy âm lượng lớn/ rải tiền, vàng mã trên đường, nơi công cộng/ sử dụng nhiều vòng hoa, bực trướng...trừ 2 điểm).	10	10
5	Tiêu chí 5: Hệ thống truyền thanh hoạt động ổn định, đảm bảo phủ sóng 100% địa bàn dân cư (01 cụm dân cư “lỗ sóng” trừ 01 điểm).	10	10
6	Tiêu chí 6: Hoạt động của Trang thông tin điện tử theo đúng văn bản 2694 của Tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí chấm điểm cổng, trang thông tin điện tử.	10	10
	Tỷ lệ % kết quả đạt được * điểm tối đa (10 điểm)		
7	Tiêu chí 7: Phát triển chính quyền số theo bộ tiêu chí đánh giá được UBND	10	10

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	tính ban hành tại QĐ số 2853/QĐ-UBND ngày 11/8/2021		
	Tỷ lệ % kết quả đạt được * điểm tối đa (10 điểm)		
8	Tiêu chí 8: Dịch vụ công trực tuyến	15	15
-	Hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết qua DVC trực tuyến toàn trình	10	10
	Tỷ lệ % kết quả đạt được * điểm tối đa (10 điểm)		
-	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh HSTT (Theo VB số 4946/BTTTT về hướng dẫn triển khai nghị định 42/2022 của CP)	5	5
	Tỷ lệ % kết quả đạt được * điểm tối đa (10 điểm)		
9	Tiêu chí 9: Điểm thưởng	10	5
-	Tính tổng điểm tham gia các giải văn hóa thể thao do Thành phố tổ chức cao nhất hoặc tổ chức được lễ hội văn hóa có quy mô chất lượng và thu hút đông đảo nhân dân tham gia	5	5
-	- Xây dựng được hệ thống truyền thanh thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông; - Tổ chức tốt các hoạt động Ngày chuyển đổi số Quốc gia 10/10; - Tổ chức đổi số cộng đồng hoạt động thường xuyên, hiệu quả	5	
VII	LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH – XÃ HỘI	100	100
1	Tiêu chí 1: Giảm nghèo (Theo QĐ của UBND thành phố giao hàng năm)	30	30
-	Đạt 100% chỉ tiêu được giao	30	30
-	Đạt từ 95% đến dưới 100% so với chỉ tiêu được giao	25	
-	Đạt từ 90% đến dưới 95% so với chỉ tiêu được giao	20	
-	Đạt từ 80% đến dưới 90% so với chỉ tiêu được giao	15	
-	Đạt từ 70% đến dưới 80% so với chỉ tiêu được giao	10	
-	Đạt từ 60% đến dưới 70% so với chỉ tiêu được giao	5	
-	Đạt dưới 60% so với chỉ tiêu được giao	0	
2	Tiêu chí 2: Thực hiện, điều chỉnh, cắt giảm chế độ đối tượng chính sách NCC, BTXH	30	30
-	Thực hiện, điều chỉnh, cắt giảm đối tượng đúng thời gian quy định	30	30
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 1 tháng	28	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 2 tháng	26	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 3 tháng	24	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 4 tháng	22	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 5 tháng	20	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 6 tháng	18	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 7 tháng	16	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 8 tháng	14	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 9 tháng	12	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 10 tháng	10	

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 11 tháng	8	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm 12 tháng	6	
-	Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm đối tượng chậm từ 13 tháng trở lên	0	
3	Tiêu chí 3: Lao động việc làm (Điều tra thông tin thị trường lao động (Cung – Cầu Lao động)	20	20
-	Ban hành kế hoạch, triển khai điều tra đúng thời gian quy định, kết quả điều tra đạt chất lượng tốt, cập nhật phần mềm kịp thời và chính xác	20	20
-	Ban hành kế hoạch, triển khai điều tra đúng thời gian quy định, kết quả điều tra đảm bảo, cập nhật phần mềm khá	15	
-	Ban hành kế hoạch, triển khai điều tra đúng thời gian quy định, kết quả điều tra đạt khá, cập nhật phần mềm còn nhiều sai sót	10	
-	Ban hành kế hoạch, triển khai điều tra đúng thời gian quy định, kết quả điều tra phải còn phải chỉnh sửa nhiều, cập nhật phần mềm chưa kịp thời	5	
-	Ban hành kế hoạch, triển khai điều tra chậm so với quy định, kết quả điều tra chất lượng kém phải tiến hành điều tra lại, cập nhật phần mềm không kịp thời	0	
4	Tiêu chí 4: Thực hiện chế độ thông tin báo cáo	20	20
-	Thực hiện việc báo cáo chất lượng tốt, đúng nội dung, đề cương... yêu cầu, đúng thời gian quy định	20	20
-	Thực hiện báo cáo đúng yêu cầu, có 01 báo cáo chậm so với thời gian quy định	17	
-	Thực hiện báo cáo đúng yêu cầu, có 02 báo cáo chậm so với thời gian quy định	14	
-	Thực hiện báo cáo chưa đảm bảo yêu cầu, có 03 báo cáo chậm so với thời gian quy định	11	
-	Thực hiện báo cáo không đúng yêu cầu, có 4 báo cáo chậm so với thời gian quy định	6	
-	Thực hiện báo cáo không đúng yêu cầu, có từ 5 báo cáo trở lên chậm so với thời gian quy định	0	
VIII	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	100	100
1	Tiêu chí 1: Quản lý nhà nước về giáo dục	35	35
-	- Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân cấp xã duyệt kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn; Tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục ở địa phương khi được phê duyệt. + Có kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn được xã, phường phê duyệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch thì đạt điểm tối đa 5 điểm. + Có kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn được xã, phường phê duyệt và tổ chức thực hiện chưa đạt hiệu quả thì đạt 2 điểm. + Không xây dựng được Kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn đạt 0 điểm	5	5
-	- Phối hợp với phòng GD-ĐT quản lý các trường học; chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp các trường học trên địa bàn trong đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, y tế học đường, vệ sinh môi trường, phòng	10	10

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	<p>chống dịch bệnh trong trường học;</p> <p>- Chỉ đạo xây dựng trường học hạnh phúc; xây dựng các công trình trải nghiệm trong các nhà trường.</p>		
-	<p>- Quản lý, kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng chăm sóc, giáo dục của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.</p> <p>+ Thực hiện đúng quản lý nhà nước về thành lập các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thực trên địa bàn; thực hiện kiểm tra hoạt động của các nhóm trẻ và trên địa bàn không có nhóm trẻ hoạt động mà không được cấp phép thì đạt điểm tối đa 5 điểm.</p> <p>+ Thực hiện đúng quản lý nhà nước về thành lập các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thực trên địa bàn nhưng thực hiện kiểm tra hoạt động của các nhóm trẻ thì đạt 3 điểm.</p> <p>+ Trên địa bàn có nhóm trẻ hoạt động khi chưa được cấp phép, vi phạm quy định chuyên môn trong tổ chức các hoạt động chuyên môn của nhóm trẻ thì đạt 0 điểm.</p>	5	5
-	<p>- Phối hợp với ngành giáo dục quản lý tốt công tác dạy thêm, học thêm trên địa bàn.</p> <p>+ Phối hợp tốt với ngành giáo dục trong việc quản lý tốt công tác dạy thêm, học thêm trên địa bàn, trên địa bàn không có vi phạm về dạy thêm, học thêm trái quy định thì đạt điểm tối đa 5 điểm.</p> <p>+ Chưa phối hợp tốt với ngành giáo dục trong việc quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn thì đạt 2 điểm.</p> <p>+ Có vi phạm về dạy thêm, học thêm trái quy định trên địa bàn thì đạt 0 điểm</p>	5	5
-	<p>Quản lý trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả</p>	5	5
-	<p>Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền được giao theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố và Phòng Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>+ Có 100% báo cáo theo yêu cầu đảm bảo về thời gian, chất lượng thì đạt điểm tối đa 5 điểm.</p> <p>+ Từ 80% đến dưới 100 % báo cáo theo yêu cầu đảm bảo về thời gian, chất lượng thì đạt điểm 4 điểm.</p> <p>+ Từ 60% đến dưới 80 % báo cáo theo yêu cầu đảm bảo về thời gian, chất lượng thì đạt điểm 3 điểm.</p> <p>+ Từ 50% đến dưới 60 % báo cáo theo yêu cầu đảm bảo về thời gian, chất lượng thì đạt điểm 2 điểm.</p> <p>+ Dưới 50% báo cáo theo yêu cầu đảm bảo về thời gian, chất lượng thì đạt điểm 1 điểm.</p>	5	5
2	Tiêu chí 2: Xây dựng cơ sở vật chất trường học	35	35
-	<p>- Trong năm có đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn:</p>	15	
	<p>+ Bố trí ngân sách địa phương: Hàng năm có bố trí ngân sách địa phương cho giáo dục thì đạt 5 điểm, không bố trí ngân sách địa phương cho giáo dục thì đạt 0 điểm</p>	5	

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	<ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện huy động nguồn lực xã hội hóa đảm bảo quy trình dân chủ, đạt từ 90 – 100% kế hoạch, quản lý sử dụng có hiệu quả thì đạt tối đa 10 điểm; + Thực hiện huy động nguồn lực xã hội hóa đảm bảo quy trình dân chủ, đạt từ 70 – 89% kế hoạch, quản lý sử dụng có hiệu quả thì đạt 8 điểm; + Thực hiện huy động nguồn lực xã hội hóa đảm bảo quy trình dân chủ, đạt từ 50 – 69% kế hoạch, quản lý sử dụng có hiệu quả thì đạt 6 điểm; + Đạt dưới 50% kế hoạch: 5 điểm + Không tổ chức huy động: 0 điểm 	10	
-	Trường học trên địa bàn có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia theo quy định.	20	20
	+ 100% trường học trên địa bàn có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia theo quy định.	20	
	+ 50% trường học trên địa bàn có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia theo quy định.	10	
	+ 30% trường học trên địa bàn có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia theo quy định.	5	
	+ Không có trường học trên địa bàn có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia theo quy định.	0	
3	Tiêu chí 3: Công tác Phổ cập giáo dục	15	15
-	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của xã, phường	5	5
-	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng tỷ lệ huy động trẻ em đến tuổi đi học đến trường theo quy định: + 100% trẻ 4 tuổi, 5 tuổi vào học các trường MN, trên 99% trẻ hoàn thành chương trình MN vào lớp 1, trên 99 học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 thì đạt điểm tối đa 5 điểm; + Dưới 95 % trẻ 4 tuổi, 5 tuổi vào học các trường MN, dưới 99% trẻ hoàn thành chương trình MN vào lớp 1, dưới 99 học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 thì đạt 3 điểm. 	5	5
	Kết quả Phổ cập giáo dục xóa mù chữ:	5	5
	+ Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 4, 5 tuổi; chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 thì đạt điểm tối đa 5 điểm.		
	+ Chưa đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 thì đạt 3 điểm.		
4	Tiêu chí 4: Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập	15	15
-	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện để Hội Khuyến học xã thực hiện công tác khuyến học khuyến tài; phát triển mạnh mẽ các mô hình học tập: Gia đình học tập, Dòng họ học tập, Cộng đồng học tập, Đơn vị học tập, công dân học tập. + Hàng năm đơn vị có Cộng đồng học tập xếp loại Tốt và xã, phường được công nhận đạt đơn vị học tập thì đạt điểm tối đa 5 điểm. + Hàng năm đơn vị có Cộng đồng học tập xếp loại Tốt thì đạt 4 điểm. + Hàng năm đơn vị có Cộng đồng học tập xếp loại Khá thì đạt 3 điểm. 	5	

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	<p>- Tích cực tham gia xây dựng và phát triển quỹ khuyến học, khuyến tài.</p> <p>+ Đơn vị có quỹ khuyến học, khuyến tài và hàng năm đều tổ chức trao khuyến học, khuyến tài cho các học sinh để động viên phong trào học tập thì đạt điểm tối đa 5 điểm.</p> <p>+ Đơn vị có quỹ khuyến học, khuyến tài nhưng hàng năm không tổ chức trao khuyến học, khuyến tài cho 3 điểm.</p> <p>+ Đơn vị không có quỹ khuyến học, khuyến tài thì cho 0 điểm</p>	5	5
-	<p>- Tổ chức các hoạt động tôn vinh, khen thưởng cho giáo viên, học sinh và các cá nhân, tổ chức có thành tích trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn.</p> <p>+ Hàng năm có tổ chức các hoạt động tôn vinh, khen thưởng cho giáo viên, học sinh và các cá nhân, tổ chức có thành tích trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn thì đạt điểm tối đa 5 điểm.</p> <p>+ Hàng năm không tổ chức các hoạt động tôn vinh, khen thưởng cho giáo viên, học sinh và các cá nhân, tổ chức có thành tích trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn thì đạt 0 điểm.</p>	5	5
IX	Y TẾ	100	90
1	Tiêu chí 1: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo	15	15
*	Có đầy đủ Ban chỉ đạo và thường xuyên được kiện toàn các Ban chỉ đạo cấp phường, xã đảm bảo các nhiệm vụ được giao		
-	Có đầy đủ và thường xuyên được kiện toàn	5	5
-	Có nhưng chưa đầy đủ và chưa được kiện toàn	3	
-	Không thành lập, không kiện toàn	0	
*	Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên		
-	Thực hiện nghiêm túc	5	5
-	Thực hiện chưa đầy đủ	3	
-	Không thực hiện	0	
*	Xây dựng các kế hoạch nhằm thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.		
-	Xây dựng đầy đủ các kế hoạch	5	5
-	Chưa đầy đủ	3	
-	Không thực hiện	0	
2	Tiêu chí 2: Cơ sở vật chất, trang thiết bị	10	3
*	Cơ sở hạ tầng được đầu tư xây mới hoặc duy tu, bảo dưỡng định kỳ; trang thiết bị khi bị hư hỏng được sửa chữa và thay thế kịp thời.		
-	Thực hiện đầy đủ	5	
-	Thực hiện chưa đầy đủ	3	
-	Không thực hiện	0	0
*	Đầy đủ trang thiết bị, hóa chất, thuốc thiết yếu, vật tư tiêu hao để phục vụ công tác khám, chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh		

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Có đầy đủ	5	
-	Có nhưng chưa đầy đủ:	3	3
-	Không có	0	
3	Tiêu chí 3: Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	10	7
-	Đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu được UBND thành phố giao hằng năm	10	
-	Không đạt tỷ lệ (Đạt: $\geq 90\%$ so với KH)	7	7
-	Không đạt tỷ lệ ($< 90\%$ so với KH)	5	
4	Tiêu chí 4: Công tác khám, chữa bệnh	10	10
*	Chỉ đạo triển khai tốt công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người dân		
-	Tốt	5	5
-	Chưa tốt	3	
*	Tỷ lệ người dân trên địa bàn phường, xã được quản lý sức khỏe bằng sổ điện tử.		
-	Đạt $> 95\%$	5	5
-	Đạt $90 - < 95\%$	3	
-	Đạt $< 90\%$	2	
5	Tiêu chí 5: Công tác Dân số-KHHGD và chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em	10	10
*	Tỷ lệ sinh:		
-	Đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao	5	5
-	Không đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao	3	
*	Trẻ em dưới 1 tuổi và phụ nữ có thai được tiêm chủng các loại vắc xin phổ cập theo quy định của Bộ Y tế		
-	Đạt: $\geq 95\%$	5	5
-	Đạt: từ $90\% - < 95$	3	
6	Tiêu chí 6: YTDP, phòng, chống HIV/AIDS và An toàn thực phẩm	25	25
*	Xây dựng kế hoạch ra quân là vệ sinh môi trường phòng, chống dịch bệnh		
-	Có Kế hoạch và thường xuyên thực hiện	5	5
-	Chưa được thường xuyên	3	
-	Không thực hiện	0	
*	Xây dựng kế hoạch và thường xuyên chủ động giám sát, phát hiện, báo cáo, xử lý, khống chế kịp thời không để dịch lây lan ra diện rộng		
-	Thực hiện đầy đủ.	5	5
-	Thực hiện chưa đầy đủ.	3	
-	Không thực hiện.	0	
*	Triển khai tốt các hoạt động đảm bảo An toàn thực phẩm; khống chế kịp thời các vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn phường, xã phụ trách.		
-	Thực hiện tốt	5	5

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Thực hiện chưa tốt	3	
-	Không thực hiện	0	
*	Triển khai thực hiện tốt các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn phường, xã		
-	Thực hiện tốt	5	5
-	Thực hiện chưa tốt	3	
-	Không thực hiện	0	
*	Tham gia phát hiện, điều trị, quản lý và theo dõi các bệnh dịch khác (sốt rét, sốt xuất huyết, lao, tâm thần...)		
-	Thực hiện đầy đủ	5	5
-	Thực hiện chưa đầy đủ	3	
-	Không thực hiện	0	
7	Tiêu chí 7: Công tác quản lý nhà nước về Y tế	10	10
*	Xây dựng kế hoạch và thành lập đoàn kiểm tra định kỳ, đột xuất trên tất cả các lĩnh vực về Y tế		
-	Thực hiện đầy đủ	10	10
-	Thực hiện không đầy đủ	8	
-	Không thực hiện	0	
8	Tiêu chí 8: Chế độ Thông tin, báo cáo	10	10
-	Báo cáo đầy đủ, đúng thời gian theo yêu cầu	10	10
-	Báo cáo đầy đủ, chậm thời gian	8	
-	Báo cáo không đầy đủ	5	
-	Không có báo cáo	0	
C	LĨNH VỰC VĂN PHÒNG - THỐNG KÊ - NỘI VỤ - THANH TRA – TƯ PHÁP		
X	VĂN PHÒNG	100	100
1	Tiêu chí 1: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ	20	20
*	Có ban hành đầy đủ, kịp thời các Văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH của địa phương (Khung chương trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, Khung thực hiện Chủ đề công tác năm....)	10	
-	Ban hành đầy đủ, kịp thời.	10	10
-	Ban hành đầy đủ nhưng không kịp thời.	8	
-	Ban hành không đầy đủ.	5	
-	Không ban hành.	0	
*	Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên	10	10
-	Thực hiện nghiêm túc.	10	10
-	Có nội dung không thực hiện nghiêm túc, bị nhắc nhở: Trừ 1 điểm/1 lần		
2	Tiêu chí 2: Chấp hành chế độ hội họp	10	10

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Đầy đủ, đúng thành phần, thời gian.	10	10
-	Vắng không lý do/không đúng thành phần không xin phép dưới 3 cuộc.	8	
-	Vắng không lý do/không đúng thành phần không xin phép từ 4 đến dưới 5 cuộc.	5	
-	Vắng không lý do/không đúng thành phần không xin phép trên 5 cuộc.	0	
3	Tiêu chí 3: Chế độ thông tin, báo cáo (các báo cáo định kỳ, đột xuất)	10	10
-	Đầy đủ, đúng thời gian quy định.	10	10
-	Không báo cáo/chậm dưới 5 báo cáo.	7	
-	Không báo cáo/chậm trên 5 báo cáo.	5	
4	Tiêu chí 4: Giải quyết thủ tục hành chính	30	30
-	Niêm yết, công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và Trang thông tin điện tử cấp xã	5	5
-	Tỷ lệ giải quyết TTHC trước và đúng hạn; kết quả số hóa TTHC đạt yêu cầu	5	5
-	Thực hiện việc đánh giá lấy ý kiến sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đã giải quyết TTHC theo quy định	5	5
-	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC tại cơ quan, đơn vị; báo cáo kết quả rà soát theo quy định	10	10
-	Báo cáo định kỳ quý, năm và đột xuất về kiểm soát TTHC; báo cáo trên phần mềm Hệ thống báo cáo chính phủ đầy đủ	5	5
5	Tiêu chí 5: Xử lý, ứng dụng các phần mềm	30	30
-	Tỷ lệ văn bản đã xử lý đúng thời hạn 100%.	30	30
-	Tỷ lệ văn bản đã xử lý đúng thời hạn 90-100%.	20	
-	Tỷ lệ văn bản đã xử lý đúng thời hạn 80-90%.	10	
-	Tỷ lệ văn bản đã xử lý đúng thời hạn dưới 80%.	0	
XI	THỐNG KÊ	100	100
1	Tiêu chí 1: Thực hiện chế độ báo cáo Hệ thống chỉ tiêu và báo cáo theo kế hoạch hàng năm	10	10
-	Báo cáo thực hiện đúng thời gian	4	4
-	Báo cáo đủ số lượng theo quy định	3	3
-	Thông tin báo cáo đầy đủ, chính xác	3	3
2	Tiêu chí 2: Thực hiện các cuộc điều tra tháng, quý	40	40
-	Điều tra đúng thời gian theo phương án quy định	15	15
-	Công tác rà soát mẫu điều tra đạt yêu cầu	10	10
-	Chất lượng thu thập thông tin điều tra chính xác, kịp thời	15	15
3	Tiêu chí 3. Thực hiện các cuộc điều tra năm	40	40
-	Thực hiện điều tra đúng thời gian theo phương án quy định	15	15
-	Công tác rà soát địa bàn điều tra đạt yêu cầu	10	10
-	Chất lượng thu thập thông tin điều tra chính xác, kịp thời	15	15

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
4	Tiêu chí 4: Điểm thưởng	10	10
-	Phối hợp thực hiện tốt các hoạt động thống kê trên địa bàn	5	5
-	Tham gia tập huấn nghiệp vụ, các cuộc giao ban đầy đủ	5	5
XII	NỘI VỤ	100	98
1	Tiêu chí 1: Tổ chức bộ máy	15	15
*	Xây dựng Quy chế làm việc của UBND cấp xã.	10	10
-	Ban hành đầy đủ và thực hiện có hiệu quả Quy chế làm việc.	10	10
-	Ban hành đầy đủ nhưng thực hiện chưa đầy đủ các nội dung của Quy chế làm việc.	8	
-	Không ban hành Quy chế.	0	
*	Phân công, bố trí nhiệm vụ đối với công chức cấp xã	5	5
-	Có ban hành quyết định hoặc thông báo phân công nhiệm vụ phù hợp chuyên môn nghiệp vụ, bảo đảm tất cả các lĩnh vực đều có công chức phụ trách và thực hiện.	5	5
-	Có ban hành quyết định hoặc thông báo phân công nhiệm vụ nhưng chưa phù hợp với trình độ chuyên môn.	3	
-	Không ban hành quyết định hoặc thông báo phân công nhiệm vụ cho công chức.	0	
2	Tiêu chí 2: Quản lý cán bộ, công chức cấp xã	40	40
*	Thực hiện đánh giá xếp loại cán bộ, công chức hàng năm.	10	10
-	Đánh giá xếp loại cán bộ, công chức đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, tiêu chí, thời điểm, tỷ lệ theo quy định.	10	10
-	Đánh giá xếp loại cán bộ, công chức đúng trình tự, thủ tục, tiêu chí, tỷ lệ nhưng không đảm bảo thời gian quy định.	8	
-	Đánh giá xếp loại cán bộ, công chức đúng trình tự, thủ tục, tiêu chí nhưng kết quả xếp loại chưa đảm bảo tỷ lệ theo quy định.	7	
-	Đánh giá xếp loại không đúng quy trình, thủ tục, tiêu chí, tỷ lệ, thời điểm đánh giá	0	
*	Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm của đơn vị.	10	10
-	Đạt 100% số cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng trong năm theo kế hoạch.	10	10
-	Đạt 80 % đến dưới 100 % số cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng trong năm theo kế hoạch.	8	
-	Đạt 50 % đến dưới 80 % số cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng trong năm theo kế hoạch.	6	
-	Không có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hoặc thực hiện dưới 50% kế hoạch.	0	
*	Thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức hàng năm.	5	5
-	Nâng lương trước hạn đảm bảo kịp thời, đúng tỷ lệ; nâng lương thường xuyên, xếp lương, chuyển xếp lương kịp thời và đúng quy định.	5	
-	Nâng lương trước hạn, nâng lương thường xuyên cho cán bộ, công chức không kịp thời (chậm 01 trường hợp trừ 01 điểm)	0 - 4	
*	Tỷ lệ cán bộ, công chức đạt chuẩn.	5	5

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	100 % cán bộ, công chức đạt chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.	5	5
-	Có CB, CC chưa đạt chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (mỗi cán bộ, công chức chưa đạt chuẩn trừ 01 điểm)	0 - 4	
*	Quản lý hồ sơ và cập nhật hồ sơ CB,CC trên hệ thống phần mềm.	5	5
-	Cập nhật đầy đủ các nội dung thông tin liên quan đến CB,CC	5	
-	Cập nhật không đầy đủ các nội dung liên quan đến CB,CC (mỗi CB,CC cập nhật không đầy đủ trừ 01 điểm)	0 - 4	
*	Chấp hành đường lối chủ trương; kỷ luật, kỷ cương hành chính.	5	5
-	Trong năm không có cán bộ, công chức vi phạm pháp luật; kỷ luật, kỷ cương hành chính. (5 điểm) + Có cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính (mỗi CB,CC vi phạm trừ 01 điểm) + Có cán bộ, công chức vi phạm pháp luật, đến mức phải xử lý kỷ luật (mỗi CB,CC vi phạm trừ 02 điểm)	5	5
3	Tiêu chí 3: Đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã	5	5
-	Bố trí đúng số lượng, đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn; có phân công nhiệm vụ cụ thể; đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỷ luật đảm bảo theo quy định. 5 điểm	5	5
-	Bố trí quá số lượng quy định, điều kiện tiêu chuẩn không đảm bảo; không có phân công nhiệm vụ cụ thể; đánh giá xếp loại và khen thưởng – kỷ luật không đúng quy định. (mỗi nội dung trừ 01 điểm)	0 - 4	
4	Tiêu chí 4: Kết quả xếp loại chỉ số CCHC theo quyết định phê duyệt chỉ số CCHC hằng năm của UBND thành phố	10	8
-	Chỉ số cải cách hành chính đạt từ 90% điểm trở lên	10	
-	Chỉ số các hành chính đạt từ 80% đến dưới 90%	8	8
-	Chỉ số các hành chính đạt từ 50% đến dưới 80%	6	
-	Chỉ số cải cách hành chính đạt dưới 50%	4	
5	Tiêu chí 5: Thi đua – Khen thưởng	5	5
-	- Triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua khen thưởng: + Ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị định, Quyết định, Thông tư, liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng do Trung ương, tỉnh, thành phố triển khai; Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng, Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã): 2 điểm + Có ban hành nhưng chưa đầy đủ các văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện các Quyết định, Thông tư, Nghị định liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng do Trung ương, tỉnh, thành phố triển khai; Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng, Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã: 1 điểm + Chưa ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện các Quyết định, Thông tư, Nghị định liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng do Trung ương, tỉnh, thành phố triển khai: 0 điểm	2	2
-	+ Triển khai, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do Trung ương, Tỉnh, thành phố phát động; tổ chức đăng ký thi đua theo quy định: 1 điểm	1	1

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	+ Triển khai nhưng chưa đầy đủ các phong trào thi đua do Trung ương, Tỉnh, thành phố phát động; tổ chức đăng ký thi đua theo quy định: 0,5 điểm + Chưa triển khai các phong trào thi đua do Trung ương, Tỉnh, thành phố phát động; chưa tổ chức đăng ký thi đua theo quy định: 0 điểm		
	+ Hồ sơ khen thưởng đúng quy định; quan tâm đến tỷ lệ khen thưởng người lao động trực tiếp; thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định: 1 điểm - + Hồ sơ khen thưởng không đúng quy định; tỷ lệ khen thưởng người lao động trực tiếp chưa đạt 35% trong tổng số đề nghị khen thưởng; thực hiện chế độ tiền thưởng sai quy định: 0 điểm	1	1
	- Không có đơn thư khiếu nại vượt cấp về khen thưởng: 1 điểm Có đơn thư khiếu nại vượt cấp về khen thưởng: 0 điểm	1	1
6	Tiêu chí 6: Quản lý nhà nước về Tôn giáo, Hội	10	10
*	Công tác Tôn giáo	5	5
-	Quản lý tốt công tác tín ngưỡng, tôn giáo; không để xảy ra tình trạng lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo gây mất ổn định tại địa phương.	5	5
-	Để xảy ra tình trạng lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo gây mất ổn định tại địa phương.	0	
*	Công tác Hội.	5	5
-	Quản lý Nhà nước về công tác Hội đảm bảo theo quy định.	5	5
-	Để xảy ra các vi phạm trong công tác quản lý Nhà nước về công tác Hội (mỗi vi phạm trừ 01 điểm)	0 - 4	
7	Tiêu chí 7: Văn thư – Lưu trữ	5	5
	- Quản lý văn bản đi, văn bản đến; soạn thảo và ban hành văn bản đúng trình tự, thẩm quyền, thể thức theo quy định: 2,5 điểm. + Quản lý văn bản đi, văn bản đến chưa đúng quy định (mỗi nội dung trừ 0,5 điểm) - + Soạn thảo và ban hành văn bản chưa đúng về trình tự, thẩm quyền, thể thức theo quy định: (mỗi nội dung trừ 0,5 điểm)	2,5	2.5
-	- Lập hồ sơ lưu trữ điện tử, trong đó tỷ lệ hồ sơ điện tử/tổng số hồ sơ công việc được giao trong năm của mỗi công chức cấp xã đều đạt từ 40% trở lên: 2,5 điểm + Lập hồ sơ lưu trữ điện tử, trong đó tỷ lệ hồ sơ điện tử/tổng số hồ sơ công việc được giao trong năm của mỗi công chức cấp xã dưới 40% (mỗi công chức trừ 0,5 điểm)	2,5	2.5
8	Tiêu chí 8: Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu đối với lĩnh vực Nội vụ	5	5
-	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng thời gian quy định	5	5
-	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chậm so với thời gian quy định (mỗi nội dung trừ 01 điểm)	0 - 4	
9	Tiêu chí 9: Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở	5	5
	Ban hành quy chế và thực hiện các nội dung dân chủ cơ sở đảm bảo đúng quy định	5	5
	Không ban hành hoặc ban hành nhưng nội dung không đảm bảo chất lượng hoặc	0 - 4	

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	để xảy ra vi phạm trong thực hiện quy chế (mỗi nội dung trừ 01 điểm)		
XIII	THANH TRA	100	91
A	LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO	50	50
1	Tiêu chí 1: Đánh giá việc xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo	25	25
*	Đánh giá việc chỉ đạo, lãnh đạo	7	7
-	Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo	2	2
-	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo	5	5
*	Đánh giá việc tổ chức thực hiện	18	18
-	Thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo	5	5
	Việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp xã	7	7
-	+ Tiếp công dân đầy đủ theo đúng quy định (7 điểm)		
	+ Tiếp công dân nhưng không đúng theo quy định (3 điểm)		
	+ Không thực hiện tiếp công dân theo quy định (0 điểm)		
	Chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất	6	6
-	+ Thực hiện báo cáo đúng thời gian (6 điểm)		6
	Thực hiện báo cáo chậm thời gian (<i>điểm trừ căn cứ vào tổng số báo cáo phải thực hiện để tính điểm trừ</i>)		
	+ Không thực hiện báo cáo (0 điểm)		
2	Tiêu chí 2: Đánh giá việc thực hiện giải quyết khiếu nại, tố cáo	25	25
*	Đánh giá việc thực hiện giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh	10	10
-	Phát sinh đơn giải quyết đúng quy trình, thời gian quy định	10	10
-	Phát sinh đơn giải quyết không đúng quy trình, thời gian quy định	5	
-	Không phát sinh đơn	10	
-	Phát sinh đơn mà không xử lý, không cập nhật số liệu báo cáo	0	
*	Đánh giá việc thực hiện giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo	15	15
-	+ Phát sinh đơn, giải quyết đúng quy trình, thời gian quy định	10	
	+ Phát sinh đơn, giải quyết không đúng quy trình, thời gian quy định	5	
	+ Không phát sinh đơn	15	15
-	Thực hiện công khai quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo	3	
-	Lưu trữ hồ sơ, tài liệu vụ việc đầy đủ, gọn gàng	2	
B	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG	50	41
3	Tiêu chí 3: Đánh giá việc xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về phòng chống tham nhũng	12	12
*	Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo	4	4

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTN	2	4
-	Lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến giáo dục pháp luật PCTN	2	2
*	Đánh giá việc tổ chức thực hiện	8	8
-	Xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN	4	4
-	Thực hiện tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng	4	4
4	Tiêu chí 4: Đánh giá việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng	38	31
*	Đánh giá việc tổ chức thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định	33	31
	Kết quả thực hiện việc công khai, minh bạch các nội dung quy định tại Điều 10, Luật phòng, chống tham nhũng 2018	10	10
-	+ Thực hiện đầy đủ, đúng quy định	10	10
	+ Thực hiện đầy đủ, nhưng không đúng quy định	7	
	+ Thực hiện không đầy đủ, không đúng quy định	3	
	+ Không thực hiện	0	
-	+ Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị	4	4
	+ Xây dựng và thực hiện đúng quy định	4	4
	+ Xây dựng nhưng thực hiện vượt chế độ định mức	2	
-	+ Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn	4	2
	+ Xây dựng và thực hiện nghiêm túc	2	2
	+ Không xây dựng và thực hiện	0	
-	+ Kết quả cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt	4	4
	+ Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ và thanh toán không dùng tiền mặt	4	4
	+ Thực hiện nhưng chưa đầy đủ hoặc vi phạm quy định về thanh toán không dùng tiền mặt	2	
	+ Không thực hiện	0	
-	+ Kết quả thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập	3	3
	+ Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định	3	3
	+ Thực hiện chậm thời gian quy định	1	
-	Kết quả thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ	4	4
-	+ Chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất	4	4
	+ Báo cáo đầy đủ, đúng thời gian	4	4
	+ Báo cáo đầy đủ, chậm thời gian	2	
	+ Không thực hiện báo cáo	0	
*	Đánh giá việc phát hiện và xử lý tham nhũng	2	0

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua thanh tra, kiểm tra, giám sát	1	0
-	Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh tố cáo	1	0
*	Việc xử lý tham nhũng	3	0
-	Kết quả xử lý kỷ luật đối với cá nhân, tổ chức	1	0
-	Kết quả xử lý hình sự đối với người có hành vi tham nhũng	1	0
-	Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng	1	0
XIV	TƯ PHÁP	100	91
1	Tiêu chí 1: Công tác xây dựng, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	10	10
-	Góp ý kịp thời, đầy đủ, có chất lượng các văn bản thuộc lĩnh vực Tư pháp và các lĩnh vực khác + Góp ý kịp thời, đầy đủ, có chất lượng 100% văn bản thuộc lĩnh vực Tư pháp và các lĩnh vực khác: 4 điểm + Góp ý kịp thời, đầy đủ, có chất lượng từ 80% trở lên văn bản thuộc lĩnh vực Tư pháp và các lĩnh vực khác: 3 điểm + Góp ý kịp thời, đầy đủ, có chất lượng từ 60% đến dưới 80% văn bản thuộc lĩnh vực Tư pháp và các lĩnh vực khác: 2 điểm + Góp ý kịp thời, đầy đủ, có chất lượng từ 40% đến dưới 60% văn bản thuộc lĩnh vực Tư pháp và các lĩnh vực khác: 1 điểm + Không góp ý: 0 điểm	4	4
-	Kịp thời tự kiểm tra và tham mưu xử lý các văn bản ngay sau khi nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền, các cơ quan thông tin đại chúng hoặc có ý kiến phản hồi của cơ quan kiểm tra theo thẩm quyền về phương án xử lý đúng thời hạn quy định (nếu có). + Tự kiểm tra và tham mưu xử lý các văn bản ngay sau khi nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền, các cơ quan thông tin đại chúng hoặc có ý kiến phản hồi của cơ quan kiểm tra theo thẩm quyền về phương án xử lý đúng thời hạn quy định (nếu có) đạt 100%: 3 điểm + Tự kiểm tra và tham mưu xử lý các văn bản ngay sau khi nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền, các cơ quan thông tin đại chúng hoặc có ý kiến phản hồi của cơ quan kiểm tra theo thẩm quyền về phương án xử lý đúng thời hạn quy định (nếu có) đạt từ 80% trở lên: 2 điểm + Tự kiểm tra và tham mưu xử lý các văn bản ngay sau khi nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền, các cơ quan thông tin đại chúng hoặc có ý kiến phản hồi của cơ quan kiểm tra theo thẩm quyền về phương án xử lý đúng thời hạn quy định (nếu có) đạt từ 60% đến dưới 80%: 1 điểm + Không tự kiểm tra và tham mưu xử lý các văn bản ngay sau khi nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền, các cơ quan thông tin đại chúng hoặc có ý kiến phản hồi của cơ quan kiểm tra theo thẩm quyền về phương án xử lý đúng thời hạn quy định (nếu có): 0 điểm	3	3

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	<p>Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp xã; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát; công bố kết quả rà soát, danh mục văn bản hết hiệu lực hàng năm theo quy định (có gửi kết quả về phòng Tư pháp).</p> <p>+ Rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp xã; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát; công bố kết quả rà soát, danh mục văn bản hết hiệu lực hàng năm theo quy định (có gửi kết quả về phòng Tư pháp) kịp thời, chất lượng: 3 điểm</p> <p>+ Có báo cáo rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp xã; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát; công bố kết quả rà soát, danh mục văn bản hết hiệu lực hàng năm theo quy định (có gửi kết quả về phòng Tư pháp): có chất lượng nhưng không kịp thời (chậm trong khoảng 2 ngày): 1,5 điểm</p> <p>+ Rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp xã; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát theo quy định (có gửi kết quả về phòng Tư pháp) có chất lượng; nhưng không công bố kết quả rà soát, danh mục văn bản hết hiệu lực hàng năm theo quy định: 1 điểm</p> <p>+ Không rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp xã; không kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát; không công bố kết quả rà soát, danh mục văn bản hết hiệu lực hàng năm theo quy định (có gửi kết quả về phòng Tư pháp): 0 điểm</p>	3	3
2	Tiêu chí 2: Công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính	20	20
-	Tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của tỉnh, lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND cấp xã.	6	6
-	<p>Tổ chức điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành được xác định trong năm (gửi phiếu khảo sát đảm bảo thời gian, chất lượng theo yêu cầu của phòng Tư pháp).</p> <p>+ Gửi phiếu đúng thời gian: 2 điểm</p> <p>+ Gửi phiếu đảm bảo chất lượng: 2 điểm</p>	4	4
-	<p>Thực hiện chế độ báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định:</p> <p>+ Báo cáo kết quả xử lý vi phạm hành chính hàng tháng: 2 điểm</p> <p>+ Báo cáo kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm: 3 điểm</p> <p>+ Báo cáo kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật năm: 3 điểm</p> <p>+ Báo cáo đột xuất (nếu có): 2 điểm</p>	10	10
3	Tiêu chí 3: Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật	26	17
-	<p>Thông qua các hình thức tuyên truyền kịp thời tổ chức triển khai các văn bản pháp luật mới phù hợp với yêu cầu, điều kiện của địa phương (có hồ sơ, văn bản gửi về phòng Tư pháp)</p> <p>+ Trong năm tổ chức trên 3 hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (do công chức Tư pháp tham mưu hoặc phối hợp tham mưu); trên 10 tin bài về PBGDPL trên Trang thông tin điện tử phường/xã; tuyên truyền trên loa truyền</p>	6	4

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	<p>thanh phường/xã trung bình tuần 2 lần, có mô hình tuyên truyền mới, hiệu quả: 6 điểm</p> <p>+ Trong năm tổ chức từ 1 hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; từ 5-7 tin bài về PBGDPL trên Trang thông tin điện tử phường/xã; tuyên truyền trên loa truyền thanh phường/xã trung bình tuần 1 lần: 4 điểm</p> <p>+ Trong năm tổ chức từ 1 hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (do công chức Tư pháp tham mưu hoặc phối hợp tham mưu); từ 3-5 tin bài về PBGDPL trên Trang thông tin điện tử phường/xã; tuyên truyền trên loa truyền thanh phường/xã trung bình tuần 1 lần: 3 điểm</p> <p>+ Trong năm tổ chức từ 1 hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (do công chức Tư pháp tham mưu hoặc phối hợp tham mưu); từ 2-3 tin bài về PBGDPL trên Trang thông tin điện tử phường/xã; tuyên truyền trên loa truyền thanh phường/xã trung bình không đạt tuần 1 lần: 1 điểm</p> <p>+ Trong năm không tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (do công chức Tư pháp tham mưu hoặc phối hợp tham mưu); có 1 tin bài về PBGDPL trên Trang thông tin điện tử phường/xã; tuyên truyền trên loa truyền thanh phường/xã trung bình không đạt tuần 1 lần: 0 điểm</p>		
-	<p>Duy trì có hiệu quả mô hình sinh hoạt “Ngày pháp luật” cho cán bộ, Nhân dân trên địa bàn. Chủ động xây dựng, ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện Ngày pháp luật trong năm; Báo cáo kết quả thực hiện về phòng Tư pháp đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định</p>	1	1
-	<p>Bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở:</p> <p>+ Trên 20 triệu/năm: 3 điểm</p> <p>+ Từ 15 đến 20 triệu: 2 điểm</p> <p>+ Dưới 15 triệu: 1 điểm</p>	3	2
-	<p>Thực hiện chế độ báo cáo công tác PBGDPL và hòa giải cơ sở (chuyên đề và đột xuất) đúng thời gian theo yêu cầu và đảm bảo chất lượng.</p> <p>+ Đúng thời gian theo yêu cầu: 1 điểm</p> <p>+ Đảm bảo chất lượng: 1 điểm</p>	2	2
-	<p>Tỷ lệ hòa giải thành cao (tỷ lệ hòa giải thành: tính tỷ lệ % giữa số vụ việc hòa giải thành trên tổng số vụ việc đã giải quyết xong)</p> <p>+ Từ 80% trở lên: 2 điểm</p> <p>+ Dưới 80%: 1 điểm</p>	2	2
-	<p>Tiếp tục rà soát, củng cố các tổ hòa giải đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương.</p>	2	2
-	<p>Hồ sơ đề nghị UBND thành phố công nhận phường, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nộp đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng.</p> <p>+ Đảm bảo thời hạn: 5 điểm; chậm không quá 3 ngày làm việc so với thời hạn yêu cầu: 3 điểm; chậm quá 3 ngày làm việc: 0 điểm</p> <p>+ Đảm bảo chất lượng: 5 điểm; phải bổ sung hồ sơ không quá 20%: 3 điểm; phải bổ sung hồ sơ không quá 30%: 2 điểm; hồ sơ không đảm bảo: 0 điểm</p>	10	6
4	Tiêu chí 4: Công tác trợ giúp pháp lý	5	
-	<p>Có văn bản đăng ký với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tổ chức truyền</p>	3	0

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	<p>thông về trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật trên địa bàn (qua phòng Tư pháp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có văn bản đăng ký về phòng đúng thời gian quy định theo Công văn phòng: 3 điểm - Có văn bản đăng ký về phòng nhưng đăng ký thời gian chậm so với quy định: 1 điểm - Không có văn bản đăng ký về phòng: 0 điểm 		
-	<p>Phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tổ chức truyền thông về trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật trên địa bàn đạt chất lượng, hiệu quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phối hợp với Trung tâm TGPL và phòng Tư pháp tổ chức truyền thông về TGPL đạt chất lượng, hiệu quả: 2 điểm - Có phối hợp với Trung tâm TGPL và phòng Tư pháp tổ chức truyền thông về TGPL nhưng số lượng người tham gia ít hơn 2/3 thành phần theo GM: 1 điểm - Không phối hợp với Trung tâm TGPL và phòng Tư pháp tổ chức truyền thông về TGPL : 0 điểm 	2	2
5	Tiêu chí 5: Công tác hành chính tư pháp	24	24
-	<p>Kết quả giải quyết việc hộ tịch, nuôi con nuôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết các việc hộ tịch, nuôi con nuôi đúng quy định, không để xảy ra sai sót; không có hồ sơ đăng ký hộ tịch đề nghị hủy: (5 điểm) - Giải quyết các việc hộ tịch, nuôi con nuôi để xảy ra sai sót; có từ 1-2 hồ sơ đăng ký hộ tịch đề nghị hủy: (4 điểm) - Giải quyết các việc hộ tịch, nuôi con nuôi để xảy ra sai sót; có từ 3-5 hồ sơ đăng ký hộ tịch đề nghị hủy: (3 điểm) - Giải quyết các việc hộ tịch, nuôi con nuôi để xảy ra sai sót; có trên 5 hồ sơ đăng ký hộ tịch đề nghị hủy: (2 điểm). 	5	5
-	Giải quyết việc chứng thực đúng quy định, không để xảy ra sai sót.	5	5
-	Không có phản ánh, kiến nghị về thái độ tiếp công dân không đúng mực, biểu hiện sách nhiễu, phiền hà, không giải thích, hướng dẫn cụ thể cho người dân.	1	1
-	<p>Hoàn thành công tác số hóa Sổ hộ tịch trên địa bàn theo Kế hoạch thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch trên địa bàn; đảm bảo dữ liệu cập nhật lên Cơ sở dữ liệu đầy đủ, không có sai sót và có báo cáo về phòng Tư pháp khi có yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành việc nhập dữ liệu và đính kèm file sổ hộ tịch trước và đúng hạn, không có sai sót: (5 điểm); - Hoàn thành việc nhập dữ liệu trước và đúng hạn, không có sai sót: (4 điểm); - Chưa hoàn thành việc nhập dữ liệu: (2 điểm) 	5	5
-	<p>Thực hiện chế độ báo cáo công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi (chuyên đề và đột xuất) đúng thời gian theo yêu cầu và đảm bảo chất lượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đúng thời gian theo yêu cầu: 1,5 điểm - Đảm bảo chất lượng: 1.5 điểm 	3	3
	<p>Triển khai thực hiện chứng thực điện tử bản sao từ bản chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện chứng thực điện tử đúng thời gian theo yêu cầu: 1 điểm 	5	5

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	- Đảm bảo số lượng hồ sơ chứng thực điện tử theo yêu cầu: 4 điểm (100%) + Từ 80-100%: 3 điểm + Từ 50 – dưới 80%: 2 điểm + Đạt 50% trở xuống: 1 điểm		
6	Tiêu chí 6: Nhóm công tác khác	15	15
*	Công tác xây dựng ngành	2	
-	100% công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã có trình độ Trung cấp Luật trở lên (0,5 điểm) và 100% công chức đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch theo Quyết định số 2247/QĐ-BTP ngày 25/12/2015 của Bộ Tư pháp (0,5 điểm).	1	1
-	Không bố trí công chức Tư pháp - Hộ tịch kiêm nhiệm các chức danh khác (0,5 điểm) và bảo đảm việc bố trí, tuyển dụng mới người có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch làm công tác hộ tịch (0,5 điểm).	1	1
-	Ban hành Kế hoạch công tác tư pháp đầu năm + Đúng tiến độ và thời gian quy định: 1 điểm + Bảo đảm chất lượng: 2 điểm	3	3
*	Thực hiện báo cáo thống kê tư pháp (6 tháng, năm lần 1, năm) và báo cáo kết quả thực hiện công tác Tư pháp (6 tháng, năm)	5	
	Báo cáo thống kê tư pháp (3 điểm): - Đã triển khai thực hiện trên Phần mềm thống kê tư pháp (0,5 điểm); đảm bảo thời gian theo yêu cầu (1 điểm); không có biểu bị trả về (1,5 điểm) Đối với những đơn vị không triển khai thực hiện trên phần mềm sẽ không được tính điểm ở mục này. Báo cáo kết quả thực hiện công tác Tư pháp (2 điểm): - Đảm bảo thời gian nộp theo yêu cầu: 0,5 điểm - Số liệu thống nhất với Báo cáo thống kê Tư pháp: 0,75 điểm - Nội dung báo cáo giải trình được số liệu trong Báo cáo thống kê Tư pháp: 0,75 điểm		5
*	Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác	5	5
D	LĨNH VỰC ANH NINH – QUỐC PHÒNG		
XV	AN NINH	100	99
1	Tiêu chí 1: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo (Thiếu 01 văn bản trừ 01 điểm)	20	19
-	Hàng năm, Đảng ủy có Nghị quyết về công tác đảm bảo ANTT; Ủy ban nhân dân có Kế hoạch, Chương trình chỉ đạo công tác đảm bảo ANTT. Nghiêm túc thực hiện các chương trình, kế hoạch, chuyên đề về công tác đảm bảo ANTT	5	05
-	Thường xuyên có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra liên quan đến công tác đảm bảo ANTT	5	05
-	Các ban, ngành đoàn thể có Kế hoạch, Chương trình tổ chức thực hiện.	5	04
-	Quan tâm xây dựng lực lượng chuyên trách và bán chuyên trách tham gia bảo đảm ANTT	5	05
2	Tiêu chí 2: Đảm bảo An ninh Quốc gia	20	20
-	Không để xảy ra các điểm nóng, tụ điểm phức tạp về An ninh Quốc gia.	5	05

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Nắm chắc tình hình, xử lý và báo cáo kịp thời các vấn đề liên quan đến An ninh Quốc gia.	5	05
-	Nội bộ đoàn kết, triển khai, thực hiện có hiệu quả các biện pháp đảm bảo An ninh Quốc gia	5	05
-	Không để xảy ra tình trạng khiếu kiện, khiếu nại, tụ tập đông người gây phức tạp về ANTT; không để người địa phương kéo lên trụ sở chính quyền mà nguyên nhân do chính quyền địa phương không nắm kịp thời để giải quyết.	5	05
3	Tiêu chí 3: Thực hiện các biện pháp phòng, chống tội phạm	20	20
-	Có Kế hoạch, thường xuyên tổ chức tuyên truyền cho nhân dân chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tội phạm và phương thức, thủ đoạn để phòng ngừa tội phạm	4	04
-	Không để xảy ra các vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng mà nguyên nhân là do xuất phát từ mâu thuẫn nội bộ nhân dân đã xảy ra nhiều lần mà chưa có phương án giải quyết. <i>(Tiêu chí bắt buộc, nếu để xảy ra không xếp loại tiêu chí này)</i>	4	04
-	Không để hình thành tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội. Không để tội phạm hình sự tăng; có kế hoạch, biện pháp quản lý tốt số đối tượng tâm thần, ngáo đá trên địa bàn.	4	04
-	Không để gia tăng số người nghiện ma túy trên địa bàn. Có kế hoạch, biện pháp quản lý tốt các đối tượng nghiện, nghi nghiện tại cộng đồng	4	04
-	Không để xảy ra các cụ việc phức tạp về lĩnh vực kinh tế - môi trường, gây bức xúc dư luận xấu trong nhân dân.	4	04
4	Tiêu chí 4: Quản lý nhà nước về An ninh trật tự	20	
-	Đảm bảo an toàn giao thông và trật tự công cộng	5	05
-	Công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội: Thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đề án 06, quản lý tốt các đối tượng theo Nghị định 120/2021/NĐ-CP đảm bảo 100% công dân từ đủ 14 tuổi làm căn cước công dân	5	05
-	Công tác phòng cháy chữa cháy: Không để xảy ra cháy nổ nghiêm trọng trở lên gây thiệt hại về người; không để các vụ cháy xảy ra tại các hộ gia đình, cơ sở kinh doanh thuộc phạm vi quản lý mà chưa triển khai công tác hướng dẫn, kiểm tra, ký cam kết. <i>(Nếu để xảy ra xem xét không xếp loại).</i> Đảm bảo 100% các hộ gia đình, cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý được hướng dẫn kiểm tra, ký cam kết - Công tác tuyên truyền, phong trào toàn dân tham gia PCCC: + Xây dựng 100 mô hình Tổ liên gia an toàn về PCCC và điểm chữa cháy công cộng đối với các nơi đủ điều kiện; tuyên truyền, tập huấn, huấn luyện kiến thức, nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy cho nhân dân và lực lượng dân phòng trên địa bàn. + Vận động 100% hộ gia đình lắp đặt ít nhất 01 bình chữa cháy; 100% hộ gia đình cam kết tháo dỡ chuông cộp, mở lối thoát nạn thứ 2; 100% người dân cài đặt app báo cháy 114, quan tâm trang tin Zalo của Cục PCCC.	5	05

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Thực hiện tốt công tác quản lý đối tượng thi hành án hình sự tại cộng đồng; công tác tài hòa nhập cộng đồng. Không để đối tượng đang chấp hành án tại địa phương vi phạm pháp luật. <i>(Nếu các đối tượng đang chấp hành án địa phương vi phạm pháp luật đến mức phải khởi tố thì không xếp loại)</i> + Thực hiện nghiêm túc các chế độ thông tin hàng tháng, báo cáo đảm bảo chất lượng. + Hoàn thành chỉ tiêu được giao về xây dựng mô hình Tái hòa nhập cộng đồng.	5	05
5	Tiêu chí 5: Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, xây dựng nên An ninh nhân dân vững chắc	20	20
-	Có Kế hoạch, chương trình chỉ đạo, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ	4	04
-	Có các mô hình, gương điển hình tiên tiến trong công tác đảm bảo ANTT	4	04
-	Chỉ đạo, triển khai và có các biện pháp giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân	4	04
-	Xây dựng, kiện toàn lực lượng bảo vệ dân phố, công an xã bán chuyên trách, dân phòng đảm bảo đủ số lượng, hoạt động hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo ANTT. Tổ chức diễn đàn góp ý cho lĩnh vực ANTT	4	04
-	Thực hiện công tác tuyển chọn công dân tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân đảm bảo đủ số lượng và điều kiện xét tuyển. <i>(Nếu địa phương không có công dân tham gia nghĩa vụ sẽ xem xét không xếp loại)</i>	4	04
XVI	QUỐC PHÒNG	100	100
1	Tiêu chí 1: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện: Nghị quyết lãnh đạo về công tác QSQP của Đảng ủy; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ QSQP hàng năm của UBND và công tác quán triệt, triển khai thực hiện.	10	10
-	Ban hành đầy đủ nghị quyết, kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện theo quy định.	10	10
-	Không ban hành văn bản (nghị quyết, kế hoạch...thuộc lĩnh vực ngành) hoặc có ban hành văn bản nhưng không triển khai thực hiện mỗi nội dung – 02 điểm cho đến hết thang điểm trong tiêu chí.		
	Không ban hành nghị quyết chuyên đề lãnh đạo nhiệm vụ Quốc phòng, An ninh hàng năm	0	
2	Tiêu chí 2: Công tác quân sự	55	55
*	Công tác sẵn sàng chiến đấu	5	10
-	Đủ hệ thống văn kiện SSCĐ, phương án bảo vệ trụ sở của xã, phường dịp lễ, tết, trực cao điểm; duy trì nghiêm túc trực SSCĐ và cơ động xử lý hoàn thành tốt nhiệm vụ khi có tình huống.	10	10
-	Không ban hành đầy đủ kế hoạch, phương án...hoặc duy trì không nghiêm chế độ trực SSCĐ (trong mỗi lần kiểm tra), mỗi nội dung – 02 điểm cho đến hết thang thang điểm theo tiêu chí.		
-	Không tổ chức trực SSCĐ theo kế hoạch hoặc mệnh lệnh của đồng chí Chỉ huy trưởng Ban CHQS thành phố; không phối hợp tham mưu hoàn thành nhiệm vụ khi có tình huống, để xảy ra điểm nóng về Quốc phòng, An ninh dẫn đến mất kiểm soát của cấp ủy, chính quyền địa phương thì đề nghị hình thức Không hoàn thành		

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	nhiệm vụ Quốc phòng.		
*	Công tác huấn luyện chiến đấu; bồi dưỡng kiến thức QPAN	10	10
-	Xây dựng đầy đủ kế hoạch năm, lịch huấn luyện; lưu trữ giáo án, bài giảng, kết quả, sổ sách; danh sách, quyết định điều động DQ, đối tượng 3; tổ chức mở các lớp bồi dưỡng đối tượng 4 đầy đủ.	10	10
-	Không ban hành văn bản có liên quan hoặc có ban hành văn bản nhưng không triển khai thực hiện thiếu mỗi nội dung – 2 điểm cho đến hết thang điểm trong tiêu chí.		
-	Không lưu trữ hồ sơ; không mở các lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN.	0	
*	Công tác hội thi, hội thao	5	5
-	Tham gia hội thi, hội thao đúng kế hoạch, đủ quân số, số môn.	5	5
-	Tham gia không đủ thành phần quân số, không đủ nội dung quy định.	2	
-	Không thành lập đội tuyển để tham gia hội thi, hội thao nếu không có lý do chính đáng và được sự nhất trí của cơ quan Quân sự thành phố.	0	
*	Công tác xây dựng chính quy Ban CHQS xã, phường	5	5
-	Ban CHQS có phòng làm việc riêng, có đầy đủ hệ thống biển, bảng chức trách, nhiệm vụ, biển đặt bàn; hệ thống bàn ghế, tủ lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo tiêu chí 19.1 của Văn phòng Nông thôn mới tỉnh.	5	5
-	Thiếu 1 trong các nội dung trên; bố trí gộp phòng làm việc.	3	
-	Không bố trí phòng riêng cho Ban CHQS.	0	
*	Công tác xây dựng LLDQ; đăng ký, quản lý lực lượng DBĐV	10	10
-	Hệ thống sổ sách, tài liệu, đăng ký, danh sách tổ chức biên chế đủ theo quy định. Quyết định điều động LLDQ thực hiện các nhiệm vụ đột xuất.	10	10
-	Thiếu 1 nội dung trừ 2 điểm cho đến hết thang điểm trong tiêu chí.		
-	Không điều động được lực lượng hoặc điều động thiếu (khi không được phép của cơ quan Quân sự thành phố) để thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, SSCĐ.	0	
*	Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ	15	15
-	Ban hành và tổ chức triển khai chặt chẽ Kế hoạch, quy trình, hồ sơ, sổ sách trong việc rà soát đăng ký NVQS nam công dân độ tuổi 17; đăng ký, phúc tra công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ; tổ chức sơ khám sức khỏe NVQS tại xã, phường đúng quy định, công minh, chính xác; hoàn thành chỉ tiêu giao quân trong năm.	15	15
-	Không ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai hoặc ban hành nhưng không triển khai chặt chẽ việc rà soát độ tuổi 17; đăng kí NVQS, SSNN; báo cáo danh sách tạm miễn, tạm hoãn sai quy định; tổ chức sơ khám sức khỏe không chặt chẽ, nghiêm túc mỗi nội dung trừ 3 điểm cho đến hết thang điểm trong tiêu chí.		
-	Quản lý thanh niên sau khi khám tuyển cấp thành phố đủ điều kiện nhập ngũ vi phạm về: rời khỏi nơi cư trú, dùng thủ thuật làm sai lệch kết luận của Hội đồng khám sức khỏe thành phố, xâm phạm lên cơ thể với mục đích trốn tránh NVQS; có khiếu nại, tố cáo về thực hiện công tác tuyển quân.	0	
-	Giao quân thiếu chỉ tiêu (mỗi chỉ tiêu -5 điểm)		

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Chỉ tiêu giao quân hàng năm chỉ đạt 1 công dân thì không đề nghị xem xét khen thưởng đối với cán bộ chủ trì ở địa phương và Ban CHQS cấp xã.		
-	Không có công dân nhập ngũ hoặc để xảy ra tiêu cực trong thực hiện NVQS thì “Không hoàn thành nhiệm vụ QS-QP”		
3	Tiêu chí 3: Công tác Đảng, công tác chính trị	20	20
*	Công tác xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện	5	5
-	Kế hoạch xây dựng cơ sở xã, phường hằng năm; Quyết định thành lập (kiện toàn) Ban XDCS, phân công nhiệm vụ, quy chế hoạt động; sổ ghi biên bản giao ban, theo dõi tình hình, kết luận của Trưởng ban XDCS sau giao ban để triển khai thực hiện cập nhật đầy đủ.	5	5
-	Thiếu một nội dung về văn bản chỉ đạo, triển khai, hồ sơ lưu trữ trừ 2 điểm cho đến hết nội dung trong thang điểm.		
-	Không duy trì hoạt động của Ban XDCS.	0	
*	Công tác giáo dục chính trị	5	5
-	Đủ giáo án, bài giảng; bài, kết quả kiểm tra hằng năm cho các đối tượng.	5	5
-	Thiếu một nội dung trừ 2 điểm cho đến hết trong thang điểm.		
-	Không có hệ thống giáo án, bài giảng.	0	
*	Công tác tuyên truyền	3	3
-	Làm tốt công tác tuyên truyền trong tuyến, chọn công dân nhập ngũ hàng năm (khẩu hiệu Led, cờ ở trụ sở Ủy ban; băng rôn, khẩu hiệu, cờ ở TTYT; trên hệ thống truyền thanh nội bộ); trong các nhiệm vụ (huấn luyện, hội thi, hội thao, lễ giao nhận quân) và các ngày lễ trọng đại liên quan đến QSQP.	3	3
-	Không thực hiện công tác tuyên truyền một trong các nội dung trên.	0	
*	Công tác thi đua khen thưởng	2	2
-	Thực hiện đầy đủ quy trình, thủ tục xét, đề nghị và hồ sơ khen thưởng trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng hàng năm.	2	2
-	Thực hiện chưa đầy đủ các nội dung trên.	1	
-	Không họp xét và không có hồ sơ lưu trữ về công tác khen thưởng.	0	
*	Công tác Sĩ quan dự bị	2	2
-	Đủ danh sách đăng ký, quản lý SQDB, cập nhật bổ sung thường xuyên.	2	2
-	Không điều động được lực lượng hoặc điều động thiếu (khi không được phép của cơ quan Quân sự thành phố) để thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, SSCĐ; không tiến hành cập nhật, bổ sung danh sách SQDB.	0	
*	Thực hiện chính sách người có công, chính sách hậu phương quân đội	3	3
-	Đủ Quyết định thành lập (kiện toàn) hội đồng chính sách; lưu trữ, cập nhật đối tượng trợ cấp theo QĐ 290, 142, 62, 49 (tổng số đã có QĐ hưởng, đã xét duyệt đề nghị trên, số hồ sơ tồn đọng chờ xét duyệt); Sổ biên bản các cuộc họp xét duyệt chế độ tồn đọng; danh sách chi trả tiền kết luận địa bàn, lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ.	3	3
-	Thiếu một nội dung trừ 01 điểm cho đến hết thang điểm trong tiêu chí.		

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
-	Hội đồng chính sách cấp xã không hoạt động	0	
-	Đề xây ra tiêu cực trong giải quyết chế độ, chính sách	0	
4	Tiêu chí 4: Nhiệm vụ công tác Hậu cần- Kỹ thuật	10	10
-	Đầy đủ hệ thống sổ sách đăng ký, quản lý chặt chẽ VKTB, CCHT, trang phục DQTV. Công tác bảo đảm kinh phí, bố trí ngân sách cho hoạt động QS, QP thực hiện tốt.	10	10
-	Bảo quản VKTB không sạch sẽ, dễ han rỉ (trong một lần kiểm tra), hỏng hóc do lỗi chủ quan. Bố trí không đủ, không đúng ngân sách, kinh phí theo HĐND quyết định mỗi nội dung trừ 3 điểm cho đến hết thang điểm trong tiêu chí.		
-	Thực hiện không đúng quy định bảo đảm an toàn (kể cả nguy cơ cháy nổ); quản lý chìa khóa tủ súng sai quy định.		
	Mất an toàn, mất vũ khí, đạn dược đề nghị không xem xét xếp loại.		
5	Tiêu chí 5: Thực hiện chế độ báo cáo; bảo vệ bí mật Quân sự, bí mật Nhà nước	5	5
-	Thực hiện tốt chế độ báo cáo tháng, quý, 6 tháng, năm cho các ngành,; báo cáo kịp thời các tình huống về QPAN xảy ra trên địa bàn. Thực hện nghiêm vấn đề bảo vệ bí mật Quân sự, Nhà nước.	5	5
-	Không đủ báo cáo; báo cáo không kịp thời tình hình địa bàn (một nội dung hoặc một vụ việc) – 02 điểm cho đến hết số điểm trong thang điểm.		
-	Không báo cáo vụ việc ở cơ sở kịp thời, dẫn đến mất an ninh chính trị tại địa phương.	0	
-	Đề lộ lọt, phát tán tài liệu bí mật Quân sự, bí mật Nhà nước đề nghị không xem xét xếp loại.		
	* Điểm thưởng: Trong hội thi, hội thao các cấp đạt giải: a) Tập thể: - Cấp thành phố: Nhất + 4 điểm, Nhì + 3 điểm, Ba + 2 điểm. - Cấp tỉnh trở lên: Nhất + 6 điểm, Nhì + 4 điểm, Ba + 3 điểm. b) Cá nhân: - Cấp thành phố: Nhất + 3 điểm, Nhì + 2 điểm, Ba + 1 điểm. - Cấp tỉnh trở lên: Nhất + 4 điểm, Nhì + 3 điểm, Ba + 2 điểm		
	Tổng điểm tối đa của tất cả 16 lĩnh vực là: Một nghìn sáu trăm điểm	1.600	1.530